

LUẬN CỨ PHẢN BÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC VỀ MỤC ĐÍCH SANG PHƯƠNG TÂY NĂM 1911 CỦA HỒ CHÍ MINH

TS. NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ^(*)
TS. NGUYỄN VĂN ĐẠO^(**)

Tóm tắt: Xung quanh chỉ hướng, mục đích sang phương Tây năm 1911 của Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh đến nay còn nhiều vấn đề cần tiếp tục được nghiên cứu và giải đáp thấu đáo. Điều này không chỉ có ý nghĩa khoa học, mà đó còn là nhiệm vụ bảo vệ những chân giá trị lịch sử, công lao, sự nghiệp của Hồ Chí Minh. Trên cơ sở những luận cứ khoa học, bài viết phản bác luận điệu xuyên tạc về mục đích ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân của Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; mục đích; năm 1911; phương Tây

Năm 2021 là kỷ niệm 110 năm ngày Hồ Chí Minh ra đi tìm con đường “trở về giúp đồng bào mình” (1911 - 2021) và 101 năm ngày Hồ Chí Minh lựa chọn con đường giải phóng cho dân tộc (1920 - 2021). Thực tiễn hơn 90 năm qua, cách mạng Việt Nam dưới sự dẫn dắt của tư tưởng cứu nước Hồ Chí Minh; cùng giá trị và tấm gương đạo đức của Người đã được nhân dân ta và toàn thể nhân loại tiến bộ ghi nhận. Tuy nhiên, từ khá lâu, vẫn còn những tiếng nói lạc điệu, cố tình xuyên tạc, bóp méo cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh. Một trong số luận điệu xuyên tạc Hồ Chí Minh, được các thế lực phản động và thù địch tập trung xoáy

sâu, chính là mục đích sang Pháp của Người năm 1911. Luận điệu xuyên tạc cho rằng mục đích sang Pháp năm 1911 của Hồ Chí Minh không phải vì cứu nước, cứu dân mà chỉ là mưu cầu cá nhân. Dựa trên quan điểm lịch sử và những luận cứ, dẫn chứng có cơ sở khoa học, chúng ta hoàn toàn bác bỏ luận điệu này.

1. “Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước”

Hồ Chí Minh đã khái quát quá trình phát triển tư tưởng của mình là: Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa cộng sản⁽¹⁾.

Thực tế, quá trình trưởng thành của bản thân, sự phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh trước năm 1911 cho thấy: Hồ Chí Minh đã được giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng để trở thành người yêu nước, thương dân, có chí cứu nước; hơn nữa là có những hành động yêu nước chống Pháp. Điển hình như sự giáo dục của gia đình, đặc biệt là từ người cha Nguyễn Sinh Sắc. Ông giáo dục các con tư tưởng “Vật dĩ quan gia vi ngô phong dạng”, nghĩa là đừng

^(*) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

^(**) Trường Đại học Văn Lang

lấy phong cách nhà quan làm phong cách nhà ta"⁽²⁾, học không phải ra làm quan, làm tay sai cho tầng lớp cai trị, mà học để lấy tri thức, để giao du kết bạn tìm con đường lo cho dân, cho nước⁽³⁾. Ông tạo nhiều điều kiện cho các con, nhất là Nguyễn Sinh Cung - Hồ Chí Minh được tiếp xúc với các sĩ phu yêu nước, có chí hướng đánh đuổi giặc Tây, như Đào Tấn, Nguyễn Thượng Hiền, Phan Bội Châu, Nguyễn Quý Song, Phan Châu Trinh, Phạm Ngọc Thọ, Trương Gia Mô...; được học các thầy giáo có tư tưởng yêu nước, thương dân, như Vương Thúc Quý, Hoàng Phan Quỳnh, Trần Thân. Ông còn thường xuyên dẫn hai người con trai đến những nơi có truyền thống, phong trào yêu nước diễn ra sôi nổi trên quê hương, như Thanh Chương, Nghi Lộc, Diễn Châu, Yên Thành, Đức Thọ,... Tất cả đã góp phần tạo lập lòng yêu nước, thương dân, lo lắng, trăn trở về vận mệnh đất nước ở con người Hồ Chí Minh ngay từ rất sớm. Sau này, Hồ Chí Minh có kể lại là khi 15 tuổi "đã sớm hiểu biết và rất đau xót trước cảnh thống khổ của đồng bào... đã có chí đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào"⁽⁴⁾. Minh chứng rõ nhất thể hiện tư tưởng yêu nước, thương dân của Hồ Chí Minh là hành động hòa cùng với nhân dân Thừa Thiên Huế trong phong trào chống thuế tháng 4/1908.

Như vậy, có thể khẳng định, đến năm 1911, chủ nghĩa yêu nước truyền thống đã hình thành trong Hồ Chí Minh. Theo đó, quyết định sang phương Tây năm 1911 của Hồ Chí Minh không thể là hành động vì mục đích cá nhân, mà sự thật như Người khẳng định: Sang Pháp và các nước khác, rồi "trở về giúp đồng bào chúng ta"⁽⁵⁾.

Thực tế cho thấy, nếu chỉ lo nghĩ có được một kế sinh nhai cho bản thân, hay được học và làm việc cho Pháp thì với gia đình, bản thân Hồ Chí Minh là không hề khó. Bởi, Hồ Chí Minh có cha là Phó bảng, có thời gian làm quan ở một bộ trong triều đình (Bộ Lễ); bản thân có tư chất thông minh, từng học tại Trường Tiểu học Pháp - Việt ở Vinh, ở Đông Ba, Trường Quốc học Huế và còn trở thành giáo viên Trường Dục Thanh... Song,

qua ảnh hưởng, hấp thụ tư tưởng yêu nước, thương dân, chí hướng cứu nước của gia đình và các sĩ phu, thầy giáo yêu nước; đặc biệt là sự giác ngộ của bản thân, Hồ Chí Minh đã quyết định rời xa gia đình^(*), xa Tổ quốc, chấp nhận muôn vàn khó khăn khi một mình sang phương Tây xa xôi, làm đủ công việc, kể cả những việc rất nặng nhọc, như phụ bếp, đốt lò, quét tuyết... Điều đó thật sự chỉ có được với một người đã hội đủ ý chí, bản lĩnh, kiên định lập trường và hành động vì ý nghĩa lớn lao, cao cả nhất là cứu nước, cứu dân, mà Hồ Chí Minh đã chỉ rõ "chính là chủ nghĩa yêu nước"⁽⁶⁾.

2. Sang Pháp và các nước khác xem "họ làm như thế nào,... sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta"

Tư tưởng yêu nước, chí hướng cứu nước, cũng như mục đích "sang Pháp và các nước khác" vào tháng 6/1911, nhằm xem "họ làm như thế nào,... sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta" đã được Hồ Chí Minh tuyên bố rất rõ ràng và đầy công chuẩn bị. Song, có người do hạn chế nhận thức hoặc cố tình phớt lờ, xuyên tạc, đã dùng mọi phương cách phủ nhận mục đích sang phương Tây tìm đường cứu nước của Người. Phổ biến nhất là việc họ vin vào tờ đơn viết ngày 15/9/1911 (ở Pháp), đề tên Nguyễn Tất Thành xin vào Trường Thuộc địa⁽⁷⁾, để đưa ra luận điệu bóp méo, xuyên tạc rằng: Hồ Chí Minh sang Pháp là vì sinh kế cá nhân, muốn được làm quan, hoặc để tìm đường cứu cha ...(?).

Một điều hiển nhiên là khi xem xét, đánh giá một con người thì chúng ta cần phải xem xét toàn diện quá trình hoạt động của họ. Với Hồ Chí Minh, bao quát nhất trong tư tưởng của Người mà bài viết đã chỉ rõ ở trên là tư tưởng yêu nước, thương dân và sớm có ý chí đánh đuổi thực dân Pháp. Riêng về việc học, ngay khi còn ở trong nước, Hồ Chí Minh đã vào học trong hệ thống trường do Pháp mở ra, đó là Trường Pháp - Việt bản xứ. Lưu ý rằng, việc học tiếng Pháp trong điều kiện bấy giờ là hành động rất mới, lạ của Hồ Chí Minh.

Bởi, lúc này, phổ biến trong nhân dân ta có tư tưởng ghét Pháp là ghét tất cả những gì liên quan đến Pháp. Tuy nhiên, với sự khuyên nhủ, định hướng mục đích học của người cha Nguyễn Sinh Sắc, đó là: “Muốn đánh Pháp thì phải hiểu Pháp, muốn hiểu Pháp thì phải học chữ Pháp”⁽⁸⁾. Điều đó cho thấy, không phải cứ ai vào học trường của Pháp, học chữ Pháp, hay “muốn làm quen với nền văn minh Pháp”⁽⁹⁾, muốn tìm xem những gì ẩn giấu đằng sau những chữ “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” thì sẽ theo Pháp. Việc Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh đã sử dụng tiếng Pháp để làm thông ngôn cho phong trào chống thuế ở Trung Kỳ năm 1908 là một ví dụ điển hình. Hơn nữa, chính nhờ được học trường Pháp, Hồ Chí Minh mới thấy, nghe nhiều đến những giá trị tốt đẹp của cách mạng tư sản Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Và đây mới thực sự là điều hấp dẫn Hồ Chí Minh, góp phần quan trọng cho việc định hình phương hướng tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh, đó là: Sang Pháp và các nước khác xem họ làm như thế nào để trở về giúp đồng bào mình⁽¹⁰⁾... Như vậy, rõ ràng, việc vào trường Pháp, học tiếng Pháp, tìm hiểu Pháp để đánh thực dân Pháp, cứu nước đã định hình rất chắc chắn ở tư tưởng và hành động của Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp. Thế nên, đơn xin vào trường thuộc địa nói trên nếu là của Hồ Chí Minh cũng không có gì là lạ. Đặc biệt, với thời gian viết đơn là chưa đầy hai tháng sau khi sang Pháp, Hồ Chí Minh không thể nhanh chóng đổi ngược tư tưởng, chỉ hướng từ “đánh Pháp” sang “theo Pháp” được⁽¹¹⁾, mà hành động, mục đích viết đơn đó chắc chắn vẫn thống nhất và nằm trong tổng thể suy nghĩ, trăn trở tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh.

Ngay chính ở nội dung lá đơn trên, Nguyễn Tất Thành cũng đã nói rất rõ mục đích, đó là “cho họ (nhân dân Việt Nam - tác giả giải thích) hưởng thụ được những lợi ích của học thức”⁽¹²⁾. Ngoài ra, với tình cảnh cuộc sống là “hoàn toàn không có nguồn lực nào”, thì việc

viết đơn và mong muốn được nhận vào học nội trú ở Trường Thuộc địa còn có thể giúp Nguyễn Tất Thành giải quyết được nhu cầu bức xúc, khó khăn về nơi ăn, chốn ở lúc này. Mặt khác, khi biết điều kiện bản thân không thể tự túc học tập, cũng như không thuộc diện nhận học bổng vào trường⁽¹³⁾, thì như một lẽ thông thường, Nguyễn Tất Thành đã sử dụng những lời lẽ rất tha thiết như “thiết tha muốn có học vấn”, “xin một đặc ân”, “muốn trở nên có ích cho nước Pháp đối với đồng bào của tôi”⁽¹⁴⁾; thậm chí, Nguyễn Tất Thành còn gửi thư lên Tổng thống Pháp, gửi thư về cho anh cả Khiêm nhờ Khâm sứ Trung kỳ giúp việc này⁽¹⁵⁾,...

Tóm lại, cả trong tư tưởng và hoàn cảnh ở Pháp lúc bấy giờ, thì Hồ Chí Minh có hành động viết đơn xin vào Trường Thuộc địa cũng là điều dễ hiểu, bình thường. Nhà sử học Pháp D.Hémery cho biết thêm, “khẩu hiệu thịnh hành lúc đó trong các thanh niên học sinh là xuất dương du học rồi về nhà giúp nước,... và phổ biến tri thức hiện đại trong các dân tộc thuộc địa”⁽¹⁶⁾. Điều này càng khẳng định rằng, dù Hồ Chí Minh có viết đơn xin học Trường Thuộc địa thì đó cũng là một việc làm bình thường như rất nhiều việc làm khác mà Người đã xác định rất rõ khi sang phương Tây là “làm bất cứ việc gì để sống và để đi”⁽¹⁷⁾, cốt sao tìm thấy con đường cứu nước. Thực tế, con đường hoạt động cách mạng sau đó của Hồ Chí Minh đã càng chứng minh ý chí, quyết tâm tìm đường cứu nước, cứu dân của Người.

3. “Tôi vui mừng đến phát khóc lên:..., đây là con đường giải phóng chúng ta”

Tháng 7/1920, giây phút nhận ra con đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã viết: “Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta””⁽¹⁸⁾. Niềm vui lớn, cảm xúc mạnh mẽ này của Hồ Chí Minh chắc

chấn không thể có được nếu điều đó không quan trọng và đến từ những điều dễ dàng, nhanh chóng. Đó chỉ có thể là kết quả mong đợi sau nhiều năm dài gian lao, thử thách và thường trực suy nghĩ về con đường cứu nước, giải phóng nhân dân của Hồ Chí Minh.

Quả thật, hành trình “sang Pháp và các nước khác” từ năm 1911 đến năm 1920, Hồ Chí Minh đã trải hầu khắp các nước đế quốc cũng như các thuộc địa, trên địa bàn rộng lớn từ châu Á đến châu Âu, châu Phi, châu Mỹ. “Đê sống và đê đi” tìm hiểu thế giới, Hồ Chí Minh đã không nề hà bất cứ công việc gì, dù cho đó là công việc của nhà nông, công nhân, thợ thuyền, hay trí thức, thương gia. Có thể nói, mục đích, mỗi quan tâm và động lực duy nhất để Hồ Chí Minh tiến hành khảo sát thế giới và vượt qua muôn vàn khó khăn này chính là mong muốn tìm được con đường cứu nước, cứu dân đúng đắn, triệt để nhất. Và chỉ như vậy, Hồ Chí Minh mới có được những nhận thức mới, sâu sắc và rất “tập trung”, “thống nhất”, đó là: “ở Pháp cũng có người nghèo như bên ta”⁽¹⁹⁾, “cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mỹ, nghĩa là cách mệnh tư sản, cách mệnh không đến nơi”⁽²⁰⁾, “Dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: bóc lột và bị bóc lột”⁽²¹⁾... Cách mạng Tháng Mười Nga thắng lợi, Hồ Chí Minh ủng hộ cuộc cách mạng này và kính yêu Lênin là bởi “Lênin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình”⁽²²⁾. Năm 1919, Người gia nhập Đảng Xã hội Pháp, cũng vì “đây là tổ chức duy nhất ở Pháp bênh vực nước tôi”, “đồng tình với tôi, với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức”⁽²³⁾.

Những tư tưởng và hành động trên của Hồ Chí Minh đã trải đều, xuyên suốt từ năm 1911 đến năm 1920. Tuy nhiên, điều mong đợi nhất là con đường cứu nước vẫn chưa thể hiện ra trước mắt Hồ Chí Minh. Thực sự, với Hồ Chí Minh, khi yêu nước đã trở thành “chủ nghĩa” và “cứu lấy giống nòi... hấp hối trong vòng tử địa”⁽²⁴⁾ đang trở nên cấp bách,

thì thời gian gần 10 năm này là khó khăn, thử thách rất lớn với Người. Chính vì thế, chúng ta mới hiểu vì sao Hồ Chí Minh đã “cảm động đến phát khóc” khi bắt gặp *Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề thuộc địa* của V.I.Lênin, tìm thấy “con đường giải phóng chúng ta”⁽²⁵⁾, bởi đó “tựa như người đi đường đang khát mà có nước uống, đang đói mà có cơm ăn”⁽²⁶⁾. Mặt khác, nếu không quan tâm đến việc chống chủ nghĩa thực dân, cứu nước, Hồ Chí Minh đã không dành nhiều thời gian để tìm hiểu, đọc đi đọc lại bản *Sơ thảo luận cương* và cũng không bận tâm nhiều đến các cuộc tranh luận về sự phân hóa tư tưởng trong Đảng Xã hội Pháp lúc bấy giờ. Hồ Chí Minh thật sự không phải ngẫu nhiên lựa chọn chủ nghĩa Lênin khi chưa hiểu gì, mặc dù trước đó, Người không tham gia tranh luận vì không hiểu các vấn đề chính trị, “không phân biệt được ai đúng ai sai”⁽²⁷⁾. Nhưng, khi Hồ Chí Minh quyết định lựa chọn tin theo V.I.Lênin, tin theo Quốc tế III là lúc Người đã “hiểu được phần chính” *Luận cương* của V.I.Lênin nên đã trực tiếp tham gia tranh luận và biết rõ tổ chức nào bênh vực các dân tộc thuộc địa. Qua đây, cũng chứng tỏ một cách rõ ràng, chắc chắn về sự khẳng định và theo đuổi mục đích, ước muốn duy nhất sang phương Tây năm 1911 của Hồ Chí Minh là tìm con đường “giải phóng đồng bào”.

Tóm lại, tư tưởng yêu nước, thương dân và chí hướng sang phương Tây tìm đường đánh đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào đã định hình một cách chắc chắn khi Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước (ngày 05/6/1911). Vượt qua 10 năm gian lao, thử thách, kiên trì tư tưởng và cuối cùng vỡ òa cảm động khi bắt gặp con đường giải phóng trong bản *Luận cương* của V.I.Lênin (tháng 7/1920), đã chứng tỏ sự nhất quán, kiên định mục đích tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh. Mặc dù quá trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh còn nhiều nội dung cần phải tiếp tục nghiên cứu, nhưng sự thật về đức hy sinh, một đời

vì nước, vì dân của Hồ Chí Minh là không thể phủ nhận. Tất cả các quan điểm, luận điệu nhằm xoá bỏ, xuyên tạc mục đích ra đi tìm đường cứu nước năm 1911 của Hồ Chí Minh đều thể hiện tính phi lịch sử, phi logic của vấn đề, cần mạnh mẽ lên án, phản bác □

(1) Hồ Chí Minh: “Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.563)

(2) Song Thành, *Hồ Chí Minh tiểu sử*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2006, tr.24 - 25

(3) Ông Nguyễn Sinh Sắc quan niệm: “Quan trường thị nô lệ trung chi nô lệ, hựu nô lệ”, nghĩa là làm quan là nô lệ trong đám nô lệ, lại càng nô lệ hơn (Song Thành, *Hồ Chí Minh tiểu sử*, Sđd, tr. 32)

(4), (5), (10), (17) và (19) Trần Dân Tiên, *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb Văn nghệ, Hà Nội, 1955, tr.12, 13, 13, 13 và 17

(*) Chúng ta cũng cần lưu ý thêm rằng, ở nền giáo dục Nho học thì chữ “Hiếu” có vị trí rất quan trọng. Vì thế, khi sinh ra và lớn lên trong gia đình trí thức Nho giáo thì quyết định rời xa gia đình của Hồ Chí Minh để đến một phương trời mới, rất xa xôi và biết trước sẽ gặp vô vàn khó khăn, chắc chắn phải nhận được sự đồng tình, ủng hộ của người cha và suy nghĩ rất kỹ của Hồ Chí Minh

(6), (18), (22), (23), (25) và (27) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Sđd, tr.563, 562, 561, 561, 562 và 562

(7) “Demande d’admission à l’École de l’annamite Nguyen Tat Thanh (1911)” (Đơn xin học Trường An Nam Nguyễn Tất Thành (1911): Lưu trữ Quốc gia Hải ngoại Pháp - Bộ Thuộc địa - Trường Thuộc địa, rồi Trường Quốc gia Pháp ở nước ngoài (1876/1985) - Quỹ Trường học (1885/1985) - Sinh viên 1885/1960 - Nhập học, thi tuyển, thuyên chuyển, thôi việc 1900/1958 - 1900/1950 (Mã liên hệ 1 ECOL 27): <http://anom.archivesnationales.culture.gouv.fr/ark:/61561/hj998wvvvv>

(8) Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh, *Những mẩu chuyện về thời niên thiếu của Bác Hồ*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1985, tr. 37)

(9) và (21) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.1, Sđd, tr. 461 và 287

(11) Thêm một số nhận định có liên quan: Theo nhà sử học người Pháp Daniel Hémery: “Tuyệt đối không thể căn cứ vào lá đơn xin học năm 1911 để gán ghép cho Nguyễn Tất Thành ý định sau khi học xong sẽ trở thành người cộng tác với chính quyền

thuộc địa” (Dẫn theo GS. Đinh Xuân Lâm, *Góp phần tìm hiểu cuộc đời và tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr. 273; Theo GS người Nhật Bản Furuta Motoo: “Vào thời điểm này, việc Hồ Chí Minh sang Pháp và xin vào học ở trường đào tạo quan lại của các nước thuộc địa không phải vì mục đích tìm kế sinh sống cho bản thân và gia đình mình, mà vì “muốn tìm con đường cứu nước” “và muốn sau này trở về giúp đỡ đồng bào”” (Furuta Motoo, *Hồ Chí Minh - Giải phóng dân tộc và đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997, tr. 53-54)

(12) Nguyên văn: “... les faire profiter des bienfaits des l’instruction” (“Demande d’admission à l’École de l’annamite Nguyen Tat Thanh (1911)”, Sđd, <http://anom.archivesnationales.culture.gouv.fr/ark:/61561/hj998wvvvvv>)

(13) Học bổng chỉ dành cho con em các gia đình được Pháp ưu ái với cam kết sẽ phục vụ cho chính quyền Pháp (Xem: Thu Trang, *Nguyễn Ái Quốc ở Paris (1917 - 1923)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.426)

(14) Nguyên văn: “Je désirerais devenir utile à la France vis à vis de mescompatrictes” (“Demande d’admission à l’École de l’annamite Nguyen Tat Thanh (1911)”, Sđd, <http://anom.archivesnationales.culture.gouv.fr/ark:/61561/hj998wvvvvv>)

(15) Xem Thu Trang, *Nguyễn Ái Quốc ở Paris (1917-1923)*, Sđd, tr. 427 - 428

(16) Nguyên văn: “... slogan à l’honneur à l’époque parmi les jeunes élèves, *xuat duong du hoc ve nha giup nuoc* (“aller étudier à l’étranger et revenir aider le pays”):... et l’expansion du savoir moderne parmi les colonisés” (Daniel Hémery, *Ho Chi Minh: De l’Indochine au Vietnam*, Editions Gallimard, Paris, 1990, Pp.37)

(20) và (24) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.2, Sđd, tr.296 và 283

(26) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr.173